

Bản án số: 150/2020/HSST

Ngày: 22/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Tôn
2. Ông Nguyễn Hồng Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128 /2020/HSST ngày 31/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2020/QĐXX ngày 07/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 10/5/1955 tại Phổ Yên, Thái Nguyên;

Nơi ĐKNKTT: Thôn Cổ Pháp, xã Cộng Hòa, Nam Sách, Hải Dương.

Chỗ ở: Xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1937 (đã chết); con bà: Đặng Thị B, sinh năm 1939, trú tại xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo có 08 anh chị em, T là con thứ nhất; Vợ là: Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; Vợ chồng: có 01 con sinh năm 1994.

Tiền án; Tiền sự: Không (Theo danh bản, chỉ bản số: 278 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 07/6/2020).

Biện pháp ngăn chặn: Nguyễn Văn T bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên.

(Có mặt tại phiên tòa).

***Người bị hại:**

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1982

ĐKHKTT: Xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

(Có mặt anh Bấy tại phiên tòa)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại (anh Bấy):

1. Ông Nguyễn Khánh T
2. Ông Nguyễn Văn T

Luật sư thuộc công ty Luật TNHH Quốc tế Nam Thái

Địa chỉ: Lô 20/ĐG2, khu đấu giá QSD đất, phường Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, Tp Hà Nội. (Có mặt ông Toàn, vắng mặt ông Thái)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

2 Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1974 - có mặt

ĐKKHKT: Xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

*** Người làm chứng:**

Anh Diệp Văn H, sinh năm 1987 - Vắng mặt

ĐKKHKT: Xóm Hạ Đạt, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

*** Người chứng kiến:**

1. Chị Tô Thị Mỹ L, sinh năm 1992 - Vắng

TQ: Xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 - Có mặt

TQ: Xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

3. Chị Trương Thị H, sinh năm 1984 - (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

TQ: Xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 - Vắng mặt

TQ: Xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

5. Chị Diệp Thị M, sinh năm 1990 - Vắng mặt

TQ: Xóm Hạ Đạt, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/3/2020, Nguyễn Văn T đi từ nhà sang cổng nhà anh Nguyễn Văn B (sinh năm 1982; trú tại xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, Phổ Yên, Thái Nguyên) là em trai ruột của T để chào khách đến ăn giỗ bố đẻ của T được tổ chức tại nhà anh B. Chào khách xong, T đi về nhà thì phát hiện hai cây sưa của T trồng ở khu vực đường gần cổng nhà T bị nhổ mất. Nghi ngờ anh B là người lấy trộm hai cây sưa nhà mình, nên T chửi Bậy, vừa chửi T vừa đi về nhà của T. Thấy vậy, anh Bậy đi sang nhà T để nói chuyện thì gặp T tại sân nhà, T tiếp tục chửi anh Bậy về việc nước thải nhà anh Bậy chảy vào sân nhà T nên anh B cầm tay của T kéo vào nhà T để nói chuyện. Khi anh Bậy cầm vào tay nắm cửa nhà T để mở cửa thì bị T kéo lại dẫn đến việc anh Bậy làm gãy tay nắm cửa nhà T. Ngay lúc đó, T rút 01 con dao nhọn đã cất giấu trong túi áo vest bên phải đang mặc trên người (Dao do T nhặt tại chậu cây cảnh trước cửa nhà - loại dao gọt hoa quả khi bị anh B cầm một tay) rút dao ra đâm liên tục trúng thái dương trái, sườn trái, sườn phải, cẳng tay trái và bả vai hai bên người anh B, anh B chống đỡ lại rồi bỏ chạy về nhà. Lúc này anh Nguyễn Văn V (sinh năm 1974; trú tại xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, Phổ Yên, Thái Nguyên) là em trai ruột của T nhìn thấy anh B bị chảy máu đã liền cầm 02 viên gạch chạy đến nhà T, nhưng T đã vào trong nhà khóa cửa lại, anh V dùng gạch đập vào mặt ngoài cánh cửa của nhà T rồi bỏ về.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn B bị thương tích được đưa vào Trung tâm y tế thị xã Phổ Yên băng bó sơ cứu vết thương, sau đó chuyển đến Bệnh viện Quân y

91 cấp cứu, nhưng do thương tích nặng được chuẩn đoán tràn dịch màng phổi nên được chuyển Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên điều trị từ ngày 05/3/2020 đến ngày 24/3/2020 thì ra viện, thời gian điều trị 20 ngày.

Tại hồ sơ Bệnh án của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên xác định: Anh Nguyễn Văn B bị vết thương vùng dưới bả vai hai bên dài 03cm không rõ độ sâu, vết thương mặt sau 1/3 cánh tay (T) KT 3x4cm đã được khâu. Tim đập nhanh đều T1T2 rõ, tần số 120ck/p. Phổi hai bên thông khí kém, bụng mềm không chướng. Bệnh nhân được làm xét nghiệm, chụp CT Scanner, KQ hình ảnh tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi hai bên. Xếp phổi đáy phổi hai bên. Gãy cung xương sườn V bên trái. Bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật điều trị vết thương ngực hở, sau phẫu thuật được dùng các thuốc kháng sinh, giảm đau, tuyền dịch. Sau 20 ngày điều trị bệnh nhân ra viện

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số:175/TgT ngày 06/4/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận:

1."Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương màng phổi hai bên; gãy một xương sườn một điểm, can tốt. Có 01 sẹo vết thương phần mềm KT trung bình và 05 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ.

2.Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14 % (Mười bốn phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số 22/TT – BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Cơ chế hình thành thương tích là do vật có cạnh sắc gây nên.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao mũi nhọn dài 20cm (một lưỡi sắc, chuôi bằng nhựa màu vàng dài 9,2 cm và bản rộng phần thân dao là 2,5 cm) Thi sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Văn B; 01 áo mưa màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay màu xám, 01 áo phông cộc tay màu đỏ, 01 đôi giày da màu đen; 01 áo khoác màu xanh, 01 chiếc quần vải màu đen, 01 chiếc quần đùi màu đen. Riêng đối với 01 tay nắm cửa kim loại màu đen được trả lại cho bà Nguyễn Thị C (vợ T) quản lý sử dụng; 01 viên gạch đất nung không còn nguyên vẹn liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của Nguyễn Văn V (em trai T) nên Công an thị xã Phổ Yên đã ra quyết định xử lý tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị gây thương tích nên anh B phải điều trị tại Bệnh viện TW Thái Nguyên thời gian 20 ngày chi phí chữa trị, nay yêu cầu bị cáo Thi có trách nhiệm thanh toán trả các khoản viện phí và chi phí tổng cộng: **214.610.000đ**, (trong đó 25.276.000đ tiền thuốc, viện phí; chi phí hợp lý của người chăm sóc trong thời gian điều trị và của anh B về thu nhập thực tế bị giảm sút trong 3 tháng 3 + 4 + 5); thuê người chăm con và tiền nuôi mẹ già; bồi thường tổn thất về tinh thần. Bị cáo Tchura thực hiện bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại đề nghị bị cáo có trách nhiệm bồi thường ngoài tiền thuốc, viện phí và tiền công mất thu nhập của người bị hại và 1 người chăm sóc trong thời gian nằm viện, đề nghị thỏa thuận mức bồi thường còn 150.000.000đ.

Trong quá trình xô sát Nguyễn Văn B và anh trai Nguyễn Văn V làm hư hỏng 01 ổ khóa tay nắm và xước sơn hai cánh cửa của gia đình Nguyễn Văn Thi. Ngày 18/3/2020 CQĐT Công an thị xã Phổ Yên đã ra Quyết định Yêu cầu định giá số 18/CSĐT để xác định thiệt hại tài sản ổ khóa và cánh cửa của

Nguyễn Văn T. Tại bản kết luận định giá số 19/KLĐG ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Phổ Yên thì giá trị: ô khóa tay cầm của loại nhôm hệ đúc là 150.000đ; Chi phí khắc phục hai vết mài trượt trên cánh cửa là 450.000đ. Tổng cộng thiệt hại là: **600.000đ**.

Với nội dung nêu trên. Tại bản cáo trạng số:144/CT - VKSPY ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, tại bản cáo trạng đã thể hiện.

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo được thể hiện bằng lỗi cố ý, với động cơ mục đích là xâm phạm sức khỏe của người khác, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Tại phiên tòa người bị hại xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác ở khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Từ những đánh giá nêu trên đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thi phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị HĐXX, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn Thi từ 24 - 30 tháng tù

Hình phạt bổ sung: Không

Biện pháp tư pháp: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại sức khỏe giữa bị hại và bị cáo số tiền 150.000.000đ. Bị cáo có trách nhiệm thanh toán cho anh Bấy số tiền do tự nguyện thỏa thuận là 150.000.000đ

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định.

Phần tranh tụng:

Ý kiến của của bị cáo: Không đối đáp, tranh luận. Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất.

Ý kiến của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại có quan điểm đối đáp tranh luận:

- Về tội danh: Qua tiếp xúc với bị cáo, nghe đại diện VKS trình bày luận tội truy tố bị cáo T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS đề nghị HĐXX phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù. Quan điểm luận tội chưa tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo có thể thấy trước hậu quả của việc dùng dao có thể gây ra cái chết cho bị hại nếu không được cấp cứu kịp thời, như vậy bị cáo cố ý trực tiếp xâm phạm anh B là hành vi nguy hiểm nên phải bị truy tố về tội "Giết người", bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ,

cố tình thực hiện tội phạm đến cùng khi người bị hại bỏ chạy vẫn còn với theo đó là tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay theo nguyện vọng của người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và vì là anh em ruột thịt nên không đề nghị truy tố và xử phạt bị cáo ở tội danh nặng hơn. Đề nghị HĐXX cân nhắc đưa ra hình phạt và tội danh thích hợp đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo và bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại số tiền 150.000.000đ nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Đại diện VKD đối đáp quan điểm bảo vệ quyền lợi của luật sư cho người bị hại:

- Về tội danh VKS truy tố vẫn giữ nguyên quan điểm đối với bị cáo T là “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, bởi căn cứ vào các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Giết người”. Về mặt khách thể của tội phạm thì: người phạm tội phải dùng mọi thủ đoạn làm cho người khác chấm dứt cuộc sống một cách trái pháp luật, anh B chỉ bị thương tích 14% chưa chết, điều này không thỏa mãn yếu tố cấu thành tội phạm.

- Về mặt chủ quan cũng như mối quan hệ nhân quả: sức khỏe giữa bị cáo và bị hại không có sự tương xứng, bị cáo trên 60 tuổi bị đau chân do tai nạn, tại phiên tòa bị cáo xác định thấy con dao gọt hoa quả để chậu cây cảnh nên lấy để trong túi áo nhằm tự vệ do một chân bị đau sợ người bị hại sẽ đánh, mục đích dơ dao đâm lung tung chứ không có chủ đích đâm vị trí nào trên cơ thể anh B, nên không cấu thành tội “Giết người” để truy tố tội danh như luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại trình bày.

Phần đối đáp của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại:

Mặc dù bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt và không đề nghị truy tố tội danh nặng hơn, mặt khác luật sư bảo vệ quyền lợi của bị hại cũng không yêu cầu phải truy tố hoặc xét xử đối với bị cáo ở tội danh nặng hơn, nhưng qua xét hỏi tại phiên tòa bị cáo lại thừa nhận nếu bị hại bị đâm như vậy không được cấp cứu kịp thời sẽ nguy kịch đến tính mạng và bị cáo đâm như vậy cũng có khả năng dẫn đến chết người. Luật sư chỉ phân tích cho HĐXX thấy hành vi của bị cáo để HĐXX cân nhắc quyết định hình phạt cho hợp lý.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xác định việc dùng dao gây thương tích cho anh B (là em trai) là hoàn toàn ngoài ý muốn chủ quan, mong HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng của pháp luật với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T, người bị hại Nguyễn Văn B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bằng các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, qua xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại Nguyễn Văn B là hai anh em ruột thịt, hai nhà gần kề nhau, trong cuộc sống hàng ngày đã không có sự hòa hợp và mâu thuẫn xích mích những chuyện nhỏ nhặt diễn ra từ trước và dồn nén lại cho đến ngày 05/3/2020 là ngày giỗ bố đẻ của hai anh em được tổ chức tại nhà của anh Nguyễn Văn B, do bị cáo T bị ốm không sang dự được nên đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày T mới sang nhà B để chào hỏi họ hàng, khi ra về T phát hiện hai cây “Sưa” được T trồng ngoài cổng nhà bị ai nhổ mất nên nghi ngờ anh B. Do đó, hai anh em đã có lời qua, tiếng lại. Anh B sang nhà Thi mục đích nói chuyện anh em, do anh B cầm tay T sau đó cầm tay nắm cửa làm hỏng, T nghĩ B sẽ đánh nên sẵn có con dao được để tại gốc cây cảnh của nhà T nên đã cắt vào túi áo, sau đó lấy ra đâm anh B mục đích tự vệ và đâm nhiều nhát trúng thái dương trái, sườn trái, sườn phải, cẳng tay trái và bả vai hai bên của anh Nguyễn Văn B (là em ruột bị cáo).

Hậu quả: anh B được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế Phổ Yên, chuyển Bệnh viện Quân y 91 sau đó chuyển cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện TW Thái Nguyên từ ngày 05/3/2020 đến 24/3/2020. Thời gian điều trị 20 ngày. Kết quả giám định thương tật tổn hại tỷ lệ 14 % (Mười bốn phần trăm) sức khỏe.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo xác định vết thương của anh B là do bị cáo không kiềm chế được bản thân khi bị B làm thiệt hại ổ khóa cánh cửa của gia đình mình, nên có hành động vi phạm pháp luật, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên chưa thực hiện được việc bồi thường cho anh B. Việc chưa thực hiện bồi thường là do gia đình anh B không cho thăm gặp và gây khó khăn chứ không phải bị cáo không có ý thức.

[3]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các bản cung (BL 179 đến 211); phù hợp với lời khai của những người làm chứng chị Trương Thị Hà (BL 140 - 151), lời khai của bà Nguyễn Thị C - vợ bị cáo T (BL 161 - 166), lời khai chị Nguyễn Thị H (BL 173 - 178); Bệnh án cấp cứu và điều trị của bị hại Nguyễn Văn B tại Bệnh viện TW Thái Nguyên (BL 52 - 86); giấy chứng nhận phẫu thuật (BL 87); bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175/TgT ngày 06/4/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên (BL 90) và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS (với tình tiết định khung tăng nặng là: dùng hung khí nguy hiểm tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS).

Căn cứ Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định về tình tiết “*Dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134/BLHS là trường hợp dùng hung khí... nguy hiểm theo hướng dẫn tại các tiểu mục 2.1 và 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Theo đó: *dao nhọn* được coi là hung khí nguy hiểm.

Như vậy, chỉ vì hiểu lầm nhau giữa anh em ruột mà bị cáo có hành vi dùng dao nhọn loại dao con gọt hoa quả gây thiệt hại cho anh Nguyễn Văn B làm thương tật 14% sức khỏe nên hành vi của bị cáo là vô cùng nguy hiểm.

Tại phiên tòa ngày hôm nay người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có ý muốn tiếp tục truy cứu TNHS đến cùng với bị cáo về tội “Giết người” vì đều là anh em ruột thịt, nên VKS truy tố và Tòa án đưa ra xét xử đối với bị cáo Thi về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định, anh B không có ý kiến thắc mắc.

[3]. Do đó, bản cáo trạng số:144/CT - VKSPY ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 134 Bộ luật hình sự như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng... hung khí nguy hiểm;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Thi thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Bởi, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật bảo vệ, do vậy mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác đều phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, đồng thời góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị trên địa bàn.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo vi phạm tình tiết định khung tăng nặng khác tại điểm a, khoản 1 Điều 134 BLHS, nên phải bị xét xử ở khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thi không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo Thi được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cũng tại phiên tòa hôm nay anh Bảy xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không đề nghị truy tố tội danh “Giết người” đối với bị cáo nên HĐX cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS khác ở khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt: Bản thân bị cáo Nguyễn Văn T đã trực tiếp sử dụng dao đâm vào thái dương, khoang liên sườn bả vai phải làm tổn thương phổi của người bị hại Nguyễn Văn B. Hậu quả đã gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ 14% thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 175/TgT ngày 16/4/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên. Hung khí mà bị cáo sử dụng là hung khí nguy hiểm. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải, sự việc xảy ra cũng là do hiểu biết pháp luật còn hạn chế và không kìm chế cơn tức giận. Để mang tình răn đe, giáo dục đồng thời thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật chỉ cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn một thời gian nhất định tương xứng với lỗi lầm của bị cáo, tạo điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho cộng đồng và xã hội.

[7] Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng hành vi của bị cáo là có tính chất côn đồ, cố tình thực hiện hành vi đến cùng nên phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS và phải bị đưa ra xét xử về tội “Giết người”. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay theo nguyện vọng của người bị hại không truy cứu đến cùng với bị cáo vì là anh trai ruột của mình nên đề nghị HĐXX cân nhắc về tội danh nhẹ hơn phù hợp với Quyết định truy tố của VKS. HĐXX thấy tình cảm của con người và gia đình là thiêng liêng, vốn quý. Việc người bị hại không đề nghị truy cứu đến cùng về tội danh nặng hơn cũng như xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự nhân đạo nên được HĐXX ghi nhận.

[8] Về việc bồi thường thiệt hại: Việc anh Nguyễn Văn B bị thương phải điều trị thương tích là hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra.

Cũng tại phiên tòa ngày hôm nay giữa bị cáo và bị hại đề nghị HĐXX cho thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại, theo đó bị hại đề nghị bị cáo bồi thường số tiền **150.000.000đ**, bị cáo xác định lỗi do mình gây ra cho em ruột nên hoàn toàn đồng ý mức bồi thường do bị hại yêu cầu. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận việc bồi thường của bị cáo đối với bị hại và không trái quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này của bị cáo và bị hại.

[9] Tại phiên tòa người liên quan Nguyễn Văn V (em trai bị cáo) xác nhận dùng tay làm hỏng cửa theo kết quả định giá chi phí sửa chữa hết 450.000đ, bị cáo không yêu cầu anh V phải bồi thường do đó HĐXX không xem xét trách nhiệm của người liên quan đối với bị cáo;

Về ổ khóa cửa bị hỏng do bị hại Nguyễn Văn B thực hiện bị cáo cũng không yêu cầu anh B bồi thường nên HĐXX không đề cập.

[10]. *Vật chứng*: Quá trình điều tra bị cáo T tự giác giao nộp con dao là hung khí dùng phạm tội đối với người bị hại. Do đó cần tiêu hủy;

Các vật chứng khác: 01 áo mưa màu xanh; 01 áo phông cộc tay màu đỏ; 01 đôi giày da màu đen; 01 áo khoác màu xanh; 01 quần vải màu đen đều dính máu xét không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[11]. *Án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí HSST, DSST có giá ngạch. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T là người trên 60 tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 2 Luật người cao tuổi thì được miễn án phí. Tuy nhiên, căn cứ khoản 1 Điều 14 Nghị quyết 326 của UBTV QH thì người được miễn phải có đơn thì mới được chấp nhận. Do bị cáo không có đơn xin miễn nên HĐXX quyết định buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[12]. *Các vấn đề khác*: Trong vụ án này còn có anh Nguyễn Văn V là người đã dùng gạch đập vào mặt ngoài cánh cửa nhà Nguyễn Văn T làm hư hỏng cánh cửa. Do thiệt hại không lớn (450.000đ), nên Công an thị xã Phổ Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mức phạt 3.500.000đ tại Quyết định số 0083606 ngày 20/8/2020 đối với V là phù hợp. Đối với anh Nguyễn Văn B có hành vi làm gãy tay nắm cửa nhà Thi, giá trị ổ khóa là 150.000đ nhưng anh B không cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Trong giai đoạn điều tra, CQĐT đã xử lý đối với 01 tay nắm cửa kim loại màu đen được trả lại cho bà Nguyễn Thị C (vợ T) quản lý sử dụng; 01 viên gạch đất nung không còn nguyên vẹn liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của Nguyễn Văn V (em trai T) nên Công an thị xã Phổ Yên đã ra quyết định xử lý tịch thu tiêu hủy theo quy định. HĐXX thấy việc xử lý là đúng quy định nên không đề cập.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (*tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS*), điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T 24** (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/6/2020.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585 và khoản 2 Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn B, trú tại xóm Bến 2, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên số tiền **150.000.000đ** (Một trăm năm mươi triệu đồng).

chấn) (bao gồm các khoản tiền thuốc, chi phí đi lại, chi phí viện phí và tổn thất về tinh thần).

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Nguyễn Văn Bảy (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Thi còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

**Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao loại dao bổ hoa quả, một mũi nhọn, một lưỡi sắc tổng chiều dài 20 cm, chuôi bằng nhựa vàng dài 9,2 cm, bản rộng nhất phần thân dao rộng 2,5 cm được niêm phong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3A114773;*

01 áo mưa màu trắng xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu xám; 01 áo phông cộc tay màu đỏ, 01 đôi giày da màu đen (loại giày lười) đều bám dính vật chất màu nâu đỏ nghi máu được niêm phong trong hộp bìa cát tông màu xanh bên ngoài có chữ Aa, DoubleA; 01 áo khoác màu xanh có ký hiệu FASHION CLOTHING WEAR JEANS11; 01 quần vải màu đen, chất liệu thô có ký hiệu FORMEN, size 28, 01 chiếc quần đùi đen ký hiệu SPORT.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 18/9/2020 giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, khoản 1 Điều 14, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST và 7.500.000đ án phí DSST, tổng cộng hai khoản là: **7.700.000đ** (Bảy triệu bảy trăm ngàn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại và người liên quan tại phiên tòa. Báo cho biết bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Thị hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà